

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Cải dịch sông Tuần Cung - Khu kinh tế Nghi Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 2487/QĐ-UBND ngày 17/8/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương lập dự án đầu tư xây dựng một số công trình thuộc Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định số 418/QĐ-BQLKTNS ngày 31/12/2013, số 417/QĐ-BQLKKTNS&KCN ngày 22/11/2016, số 284/QĐ-BQLKKTNS&KCN ngày 29/10/2020, số 512/QĐ-BQLKKTNS&KCN ngày 24/10/2024, số 97/QĐ-BQLKKTNS&KCN ngày 19/3/2025 của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình cải dịch sông Tuần Cung - Khu kinh tế Nghi Sơn;

Căn cứ các Thông báo số 526/TB-KVXI ngày 05/11/2019, số 317/TB-KVXI ngày 16/7/2024 của Kiểm toán Nhà nước khu vực XI;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1750/TTr-STC ngày 14/02/2026, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 13/02/2026 và Tờ trình số 3231/TTr-BQLKKTNS&KCN ngày 03/10/2025 (kèm theo hồ sơ)

của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp về việc đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án cải dịch sông Tuần Cung - Khu kinh tế Nghi Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Tên dự án: Cải dịch sông Tuần Cung - Khu kinh tế Nghi Sơn.
Chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa.
Địa điểm xây dựng: Xã Tùng Lâm, thị xã Nghi Sơn (nay là phường Trúc Lâm), tỉnh Thanh Hóa.
Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Ngày 20/10/2017 - 29/11/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán công trình được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số (làm tròn)	131.054.902.000	128.008.337.150
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	32.227.470.200	32.120.412.600
2	Xây dựng	89.385.002.111	87.761.499.000
3	Quản lý dự án	1.457.714.000	1.385.448.800
4	Tư vấn	5.532.344.274	4.779.619.500
5	Chi phí khác	2.075.687.684	1.961.357.250
6	Dự phòng	376.683.800	

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán công trình được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4
	Tổng số	131.054.902.000	128.008.337.150
1	Vốn đầu tư công	131.054.902.000	128.008.337.150
1.1	Vốn ngân sách Nhà nước	131.054.902.000	128.008.337.150
	- Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ		270.000.000
	- Vốn ngân sách địa phương (ngân sách tỉnh)		127.738.337.150

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: **128.008.337.150** đồng.

4.1. Giá trị thực tế: **128.008.337.150** đồng.

4.2. Giá trị quy đổi (nếu có): Không.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	128.008.337.150	
1	Vốn đầu tư công	128.008.337.150	
1.1	Vốn ngân sách Nhà nước	128.008.337.150	
	- Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ	270.000.000	
	- Vốn ngân sách địa phương (ngân sách tỉnh)	127.738.337.150	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 03/10/2025:

a) Tổng nợ phải thu: 58.597.800 đồng

b) Tổng nợ phải trả: 3.113.765.297 đồng

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

1.3. Sau khi có quyết toán được phê duyệt, chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 58.597.800 đồng; phối hợp với các đơn vị có liên quan, xác định giá trị tài sản của từng đơn vị được giao tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản.

1.4. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của các quyết định đã phê duyệt và hồ sơ, tài liệu, số liệu đã cung cấp kèm theo Tờ trình số 3231/TTr-BQLKKTNS&KCN ngày 03/10/2025; chỉ đạo các đơn vị có liên quan tổ chức rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong quá trình quản lý dự án như đã nêu tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

2. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:

2.1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, phù hợp theo quy định đối với số liệu, nội dung thẩm tra, tham mưu, đề xuất nêu trên.

2.2. Đơn vị tiếp nhận, quản lý tài sản: Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và UBND phường Trúc Lâm (đối với các hạng mục hoàn thành đã giao cho UBND thị xã Nghi Sơn trước đây quản lý, vận hành) có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư để xác định cụ thể giá trị tài sản được giao tiếp nhận, quản lý, vận hành làm cơ sở hạch toán, quản lý tài sản đúng pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính để phối hợp quản lý tài sản.

2.3. Đối với chi phí bồi thường, hỗ trợ chưa đủ điều kiện quyết toán chi phí đầu tư: UBND phường Trúc Lâm có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư dự án, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung vốn để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Việc quyết toán chi phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (nếu có) được áp dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 31 Nghị định số 254/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Thực hiện theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp; Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu; Chủ tịch UBND phường Trúc Lâm và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

PHỤ LỤC: CHI TIẾT CÔNG NỢ**Dự án cải dịch sông Tuần Cung - Khu kinh tế Nghi Sơn**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Công nợ	
			Phải trả	Phải thu
	Tổng cộng		3.113.765.297	58.597.800
1	Công ty cổ phần xây dựng Nông nghiệp Thanh Hóa	Hợp đồng số 47/HĐ-XD ngày 28/9/2017 - Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị; các phụ lục hợp đồng	175.678.700	
2	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển nông thôn		111.986.000	
3	Công ty cổ phần xây dựng 368		1.218.614.000	
4	Đoàn điều tra quy hoạch Thủy lợi Thanh Hóa (nay là Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Thanh Hóa)	Hợp đồng số 35/HĐ-XD ngày 22/8/2007 - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình; các phụ lục hợp đồng	38.376.000	
5	Công ty TNHH Đồng Phú	Hợp đồng số 08/HĐTV-ĐP ngày 18/4/2014; các phụ lục hợp đồng	377.500.000	
6	Công ty TNHH một thành viên Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường	Hợp đồng số 09/2017/HĐ-XD ngày 03/3/2017 - Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	10.000.000	
7	Lữ đoàn Công binh 299 - Quân đoàn 1	Hợp đồng số 35/2015/HĐ-XD ngày 20/7/2015 - Rà phá bom mìn	29.750.000	
8	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Thăng Long	Hợp đồng số 12/2017/HĐKT ngày 13/01/2017 - Tư vấn thẩm tra TKBVTC-DT	12.765.000	
9	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp (nay là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Nghi Sơn)	Hợp đồng ủy thác số 11/2017/HĐ-XD ngày 02/6/2017 - Giám sát thi công và quản lý dự án; các phụ lục hợp đồng		
		- Quản lý dự án	113.408.196	
		- Giám sát thi công xây dựng công trình	152.183.401	

STT	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Công nợ	
			Phải trả	Phải thu
10	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thuế Việt Nam	Hợp đồng số 42/2023/HĐTV ngày 10/11/2023 - Kiểm toán công trình	268.132.000	
11	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp	Quản lý dự án	101.542.800	
12	Sở Tài chính	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	104.854.000	
13	UBND phường Trúc Lâm	Chi phí bồi thường GPMB	397.358.200	58.597.800
14	Thu ngân sách Nhà nước (chủ đầu tư)	Chi phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa	1.617.000	